

Số: 228/BC-STP

An Giang, ngày 20 tháng 8 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1731/SGTVT-QLKCHTGT ngày 05/8/2021 của Sở Giao thông vận tải về việc thẩm định văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Giao thông vận tải. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Theo Điều 1, Điều 2 dự thảo Quyết định ban hành Quy định.

#### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật**

Khoản 4, 6 Điều 69 Luật Giao thông đường thủy nội địa, quy định:

**“Điều 69. Quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa**

4. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động và phân cấp quản lý đối với cảng, bến thủy nội địa, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quản lý hoạt động của bến khách ngang sông và các cảng, bến thủy nội địa được phân cấp cho địa phương quản lý.”.

Luật Giao thông đường thủy nội địa giao thẩm quyền cho Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động và phân cấp quản lý đối với cảng, bến thủy nội địa (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 69 của Luật này). Theo đó, ngày 17 tháng 10 năm 2014 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa. Ngày 28 tháng 01 năm 2021 Chính phủ ban hành Nghị định 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa. Tuy nhiên, cần ban hành quy định quản lý bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh để có cơ sở kiểm tra, giám sát hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phân công trách nhiệm quản lý cụ thể đối với từng cơ quan trong công tác theo dõi, kiểm tra, quản lý bến khách ngang sông trong quá trình hoạt động.

Khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

**“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

3. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương.”

Căn cứ quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang là đúng thẩm quyền.

### 3. Dự thảo Quyết định

a) Điều chỉnh trang của văn bản “...không đánh số trang thứ nhất, được đặt cạnh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản...” theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ. Đồng thời, điều chỉnh dự thảo Quy định.

b) Tên gọi: đề xuất bỏ từ “về”, vì thừa. Đồng thời, điều chỉnh toàn dự thảo cho thống nhất.

c) Căn cứ ban hành

- Điều chỉnh căn cứ thứ nhất, thứ hai thành:

*“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;”*

- Rà soát lại các căn cứ ban hành văn bản, sử dụng các căn cứ liên quan trực tiếp đến nội dung; bỏ căn cứ thứ ba, thứ sáu theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ:

#### **“Điều 61. Căn cứ ban hành văn bản**

**1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn** đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và **văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn** quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.”

- Điều chỉnh căn cứ cuối cùng thành:

*“Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số /TTr-SGTVT ngày tháng năm 2021.”*

- Đề xuất cơ quan soạn thảo nghiên cứu “Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;” thực hiện cho phù hợp. Đồng thời, dự thảo Tờ trình có đề cập đến Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa. Bên cạnh đó, đề xuất cơ quan soạn thảo

rà soát Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa và Thông tư số 59/2015/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa.

Trường hợp cơ quan soạn thảo nghiên cứu, nhận thấy các văn bản trên có liên quan đến nội dung dự thảo thì nghiên cứu thực hiện cho phù hợp.

d) Điều 3: điều chỉnh cụm từ “Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông Vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành;...” thành “Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh;...”.

đ) Nơi nhận: bổ sung cụm từ “- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;”.

#### **4. Dự thảo Quy định**

a) Điều chỉnh cụm từ “**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**” thành “**Quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang**”. Cụm từ “(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)” thành “(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)”.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh việc viện dẫn cho phù hợp quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ:

**“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

*16. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 75 như sau:*

*“1. Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó.”*”

Ví dụ: viện dẫn lần đầu “Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 08/2021/NĐ-CP)”. Lần viện dẫn tiếp theo “Nghị định số 08/2021/NĐ-CP”.

c) Điều 1: điều chỉnh cụm từ “**Phạm vi áp dụng**” thành “**Phạm vi điều chỉnh**”.

d) Điều 3: điều chỉnh nội dung thành kiểu chữ đứng theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; điều chỉnh cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện); Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị...” thành “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị...”. Đồng thời, đề xuất cơ quan soạn thảo quan tâm quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Điều 4:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát đoạn “phù hợp với phù hợp với Quy hoạch xây dựng đô thị (trường hợp nằm trong đô thị), quy hoạch bên thủy nội địa hoặc quy hoạch đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt quy hoạch bên thủy nội địa hoặc quy hoạch đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt và các quy định khác có liên quan.”, cách diễn đạt cần rõ ràng, tránh lặp từ, cụm từ tại khoản 1.

- Rà soát việc sử dụng cụm từ “thỏa thuận thông số xây dựng bên khách ngang sông” hay “thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên khách ngang sông” tại khoản 2. Việc sử dụng cụm từ “Nhà nước khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân...” hay “Khuyến khích tổ chức, cá nhân...” tại khoản 4; bố cục lại các khoản 1, 2, 4 cho phù hợp.

- Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP, quy định:

***“Điều 16. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên khách ngang sông, bên thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính***

***2. Thẩm quyền thỏa thuận***

***Sở Giao thông vận tải thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên khách ngang sông, bên thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Căn cứ điều kiện cụ thể, Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, quận, huyện trực thuộc (sau đây gọi là cấp huyện) thỏa thuận xây dựng bên khách ngang sông, bên thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.”***

Căn cứ nội dung trên, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ, hiện nay đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa. Bên cạnh đó, khoản 4 Điều 5 và khoản 1 Điều 7 dự thảo quy định giao Sở Giao thông vận tải công bố theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP:

***“Điều 19. Công bố hoạt động bên khách ngang sông, bên thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính***

### 1. Thẩm quyền công bố hoạt động

Cơ quan thỏa thuận xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này đồng thời là cơ quan có thẩm quyền công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

Do đó, cần xác định lại việc đã phân cấp chưa để thực hiện cho phù hợp.

e) Điều 8:

- Đề xuất điều chỉnh cụm từ "...tại Điều 24 Văn bản Hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 05 tháng 7 năm 2019" thành "...tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa).

- Rà soát, nghiên cứu, điều chỉnh việc sử dụng các cụm từ "cơ quan quản lý Nhà nước" hay "cơ quan quản lý nhà nước"; "có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị" hay "Đề xuất, kiến nghị".

g) Điều 12:

- Điều chỉnh cụm từ "**Điều 12. Xử lý tai nạn trong vùng nước bến khách ngang sông**" thành "**Điều 12. Trách nhiệm xử lý tai nạn trong vùng nước bến khách ngang sông**".

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát cơ sở quy định "Trường hợp phương tiện đắm trong vùng nước bến khách ngang sông nhưng chủ phương tiện không trực vớt, trong thời hạn không quá 30 ngày thì UBND cấp xã nơi có bến có quyền tổ chức trực vớt. Chủ phương tiện phải chịu mọi chi phí, ngoài ra còn bị xử phạt nếu vi phạm các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa." tại khoản 4; điều chỉnh cụm từ "UBND" thành "Ủy ban nhân dân" cho thống nhất.

h) Điều chỉnh cụm từ "sở, ngành liên quan" thành "sở, ban, ngành liên quan" tại Điều 16; cụm từ "ảnh hưởng" thành "ảnh hưởng" tại Điều 17.

i) Đề xuất cơ quan soạn thảo:

- Rà soát dự thảo về viết hoa trong văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Rà soát lỗi đánh máy, việc lùi đầu dòng, quan tâm quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bỏ phần trình bày chữ ký văn bản cuối dự thảo Quy định theo quy định tại Mẫu số 19 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

- Nghiên cứu, điều chỉnh Chương III, Chương IV thành một Chương. Đồng thời, đề xuất điều chỉnh Điều 19 dự thảo theo gợi ý "**Điều 19.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để được hướng dẫn hoặc xem

xét, giải quyết./” hoặc đề xuất không bỏ cục Điều 19 theo gợi ý “Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./”

### **5. Dự thảo Tờ trình**

a) Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi theo gợi ý “**TỜ TRÌNH / Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh An Giang**”. Đồng thời, điều chỉnh toàn dự thảo cho thống nhất.

b) Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh mục IV dự thảo cho thống nhất dự thảo Quyết định ban hành Quy định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**